

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 701/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị Tuyết M**, sinh năm 1980.

- *Bị đơn:* **Anh Đặng Thanh B**, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: số 426, tổ 26, ấp B V, xã B V, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Đặng Thanh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao cháu Đặng Thanh A, sinh ngày 03/12/2007 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Đặng Thùy N, sinh ngày 04/02/2013 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M. Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu A mỗi tháng là 2.000.000 đồng.

Anh B, chị M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của trẻ khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Anh B, chị M khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là

300.000 đồng theo biên lai số 002788 ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Khánh; Chị Nguyễn Thị Tuyết M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng.

Anh Đặng Thanh B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 225.000 đồng (án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 75.000 đồng; án phí dân sự sơ thẩm liên quan đến nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS TX.Long Khánh;
- THA DS TX.Long Khánh;
- UBND xã B V;
- (CNKH: số 138; quyền số: 01/2006)
- Lưu HS.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Trường